TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2020/HC-ST

Ngày: 23/10/2020

V/v: "Khiếu kiện hành vi hành chính thu giữ giấy phép lái xe, hành vi không giải quyết khiếu nại"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi

Bà Trần Thị Thu Vân

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vũ Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2017/TLST-HC, ngày 25 tháng 12 năm 2017, về: *"Khiếu kiện hành vi thu giữ giấy phép lái xe, hành vi không giải quyết khiếu nại"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HC ngày 23 tháng 9 năm 2020, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 375/TB-TA ngày 23 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **Phùng Văn H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 28 đường A, khu dân cư B, phường C, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2. Người bị kiện:

2.1. **Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hải D** – Phó trưởng phòng phụ trách.

2.2. **Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng T** – Phó trưởng phòng

(được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số: 29/GUQ-PC67 ngày 08 tháng 02 năm 2018).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. **Công an tỉnh E**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Hồng V** – Giám đốc Công an tỉnh E.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Hữu D1** – Phó Giám đốc Công an tỉnh E (được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số: 152/UQ-CAT ngày 13 tháng 4 năm 2020)

3.2 Ông **Khuất Duy C** (chiến sĩ thuộc Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh E).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện trình bày:

Ngày 24 tháng 9 năm 2016, ông điều khiển xe ô tô biển số 49A 05XXX đi trên Quốc lộ 20 thì bị đội Cảnh sát giao thông số 2 lập biên bản số 0020524. Ông không đồng ý đối với cách làm việc sai nguyên tắc của đội Cảnh sát giao thông số 2, cụ thể:

+ Cảnh sát giao thông không đồng ý đọc lại biên bản đã ghi cho ông nghe;

+ Chứng cứ làm bằng chứng là hình ảnh chụp tại vị trí 11,16:16 độ vĩ Bắc và 107,26:21 độ kinh Đông, đây là vị trí thuộc Km37 + 800 Quốc lộ 20, nhưng Cảnh sát giao thông lại ghi biên bản là Km59 Quốc lộ 20 để xác định ông vi phạm tốc độ trong khu dân cư.

Ngày 28 tháng 9 năm 2016, ông đã làm đơn khiếu nại gửi Lãnh đạo đội nhưng khoảng 01 tháng sau vẫn chưa được giải quyết. Ngày 24 tháng 10 năm 2016, ông đã gửi đơn khiếu nại lần 2. Hơn 02 tháng sau ngày gửi đơn khiếu nại lần đầu, vào tháng 11 năm 2016, ông được mời lên đội Cảnh sát giao thông số 2 để giải quyết, nhưng ông không đồng ý đối với cách giải quyết của đội theo Biên bản cuộc họp ngày 19 tháng 11 năm 2016.

Ngày 28 tháng 11 năm 2016, ông đã gửi đơn khiếu nại lên Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E. Tuy nhiên, qua gần 01 năm nhưng ông vẫn chưa được giải quyết thỏa đáng cũng như chưa nhận được bất cứ quyết định nào về việc xử lý khiếu nại của ông. Bằng lái xe của ông hiện vẫn chưa được trả lại.

Qua 02 cuộc họp, ông được mời lên gặp Lãnh đạo phòng để giải quyết nhưng thực tế ông không được giải quyết gì.

Ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hành vi thu giữ giấy phép lái xe số AY 792XXX ngày 24 tháng 9 năm 2016 đứng tên ông của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E là trái quy định của pháp luật; khởi kiện đối với Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt về hành vi không giải quyết khiếu nại đối với việc ông khiếu nại hành vi xử phạt của chiến sĩ Cảnh sát giao thông. Đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 305811616012097/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 9 năm 2016 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 thì ông không khởi kiện vì ông không nhận được quyết định giải quyết khiếu nại trên và thực tế Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E không giải quyết khiếu nại cho ông.

Ông H cho rằng việc Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E thu giữ giấy phép lái xe sai quy định đã gây tổn thất rất lớn cho ông về vật chất và tinh thần. Vì vậy, ông khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án buộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E phải bồi thường thiệt hại đã gây ra cho ông cụ thể như sau:

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản :

+ Toàn bộ chi phí sử dụng taxi của ông với số thẻ 9704152101734XXX kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2016 đến ngày Tòa án tuyên án.

+ Bồi thường 60 ngày làm việc tính theo lương cơ bản của ông (đây là số ngày ước tính ông phải đi lại khiếu kiện, tìm hiểu, bổ sung tài liệu, chứng cứ để khởi kiện), thành tiền cụ thể như sau: 26.680.000 đồng/22 x 60 ngày = 72.763.636 đồng.

- Yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần:

+ Bồi thường tổn thất tinh thần theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 theo mức 50 tháng lương tối thiểu vùng 1, cụ thể: 3.980.000 đồng x 50 tháng = 199.000.000 đồng.

+ Tổ chức công khai xin lỗi ông tại địa phương theo đúng quy định.

Tại các văn bản số 449/PC67 ngày 14 tháng 5 năm 2018 và số: 635/PC08 ngày 21 tháng 7 năm 2020, người bị kiện Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E và Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E trình bày:

Nội dung sự việc: Lúc 08 giờ 05 phút ngày 24 tháng 9 năm 2016, tại Km 73 + 900 Quốc lộ 20, tổ Cảnh sát giao thông của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt đang thực hiện nhiệm vụ tại địa điểm trên, đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt đối với ông Phùng Văn H, sinh năm: 1973, đường F, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh về vi phạm "chạy quá tốc độ quy định 62/50km/h vào lúc 07 giờ 35 phút tại km59 Khu dân cư Tân Phú QL 20". Ngày 26 tháng 9 năm 2016, đơn vị ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phùng Văn H

về hành vi vi phạm trên. Việc lập biên bản, xử lý vi phạm đối với ông Phùng Văn H là đúng thẩm quyền, thủ tục, đúng với hành vi vi phạm.

Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E nhận được đơn đề nghị ngày 17 tháng 3 năm 2017 của ông Phùng Văn H, ngụ địa chỉ: đường F, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh khiếu nại về "Tổ Cảnh sát trên Quốc lộ 20 (Đội Cảnh sát giao thông số 2 – PC67), sau khi lập biên bản vi phạm hành chính không đọc lại cho ông nghe; ông cho rằng mình điều khiển ô tô BS 49A-05XXX không vi phạm tốc độ 62/50km/h tại Km59 Quốc lộ 20 vì theo ông tại vị trí trên hình ảnh thể hiện là tại Km37 + 800 thuộc khu vực cầu La Ngà, nơi đây cho phép tốc độ là 80 km/h". Ngay sau khi nhận được đơn khiếu nại, đơn vị đã tiến hành xác minh, kết luận nội dung khiếu nại sai và trả lời cho ông Phùng Văn H (Quyết định số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu).

Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt đã nhiều lần gửi Quyết định giải quyết khiếu nại và Thông báo ông H nhận lại giấy phép lái xe do đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính về địa chỉ ông H cung cấp cho cơ quan Cảnh sát giao thông là đường F, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên gửi không thành công do ông H không sinh sống tại địa chỉ nói trên.

Sau khi làm việc với Tòa án và biết được địa chỉ của ông H cung cấp 28 đường A, KDC B, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt tiến hành gửi lại Quyết định giải quyết khiếu nại và thông báo cho ông H.

Như vậy, việc ông H không nhận được Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại số: 230/TB-PC67 và Quyết định số: 76/QĐ-PC67-TM là do việc ghi địa chỉ trên đơn khiếu nại của ông H. Ông H cho rằng Trưởng phòng Cảnh sát giao thông không giải quyết khiếu nại là sai.

Theo Văn bản số: 851/CAT-PX05 ngày 15 tháng 4 năm 2020, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an tỉnh E trình bày:

Đối với nội dung khởi kiện của người khởi kiện ông Phùng Văn H, trong đó có nội dung yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần là 271.763.636 đồng, Công an tỉnh E có ý kiến như sau:

1. Việc đồng chí Đại úy Khuất Duy C – Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông số 2 – Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh lập Biên bản vi phạm hành chính số 0020524/BB-VPHC ngày 24 tháng 9 năm 2016 đối với ông Phùng Văn H do có hành vi điều khiển xe ô tô 49A-05XXX lưu thông trên Quốc lộ 20 vi phạm lỗi chạy quá tốc độ 62/50km/h ngày 24 tháng 9 năm 2016 là đúng quy định. Tuy nhiên, sau khi lập biên bản vi phạm hành chính, trong khi đồng chí C

đọc Biên bản vi phạm hành chính cho ông Phùng Văn H nghe nhưng ông Phùng Văn H không nghe mà quay đi nơi khác nên đồng chí C không tiếp tục đọc là có thiếu sót.

2. Việc Phòng Cảnh sát giao thông ban hành Quyết định số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn của ông Phùng Văn H là đúng quy định của pháp luật.

3. Từ những cơ sở trên, Công an tỉnh E khẳng định việc lập biên bản vi phạm hành chính và giải quyết đơn khiếu nại của ông Phùng Văn H là hoàn toàn đúng theo quy định pháp luật hiện hành. Công an tỉnh E đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Khuất Duy C trình bày:

Ông là chiến sỹ thuộc phòng Cảnh sát giao thông đường sắt - đường bộ (nay là Phòng Cảnh sát giao thông) Công an tỉnh E. Lúc 08 giờ 05 phút ngày 24 tháng 9 năm 2016, trong khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông trên tuyến Quộc lộ 20, ông là người lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Phùng Văn H do lỗi điều khiển xe ô tô biển số 49A-05081 chạy quá tốc độ.

Quá trình lập biên bản, ông thực hiện đúng quy định, có đọc lại nội dung cho biên bản vi phạm cho ông H nghe nhưng ông H không chú ý lắng nghe. Sau khi ông H khiếu nại, ông đã trình bày cụ thể sự việc cho ban lãnh đạo phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về việc giải quyết vụ án:

Các chứng cứ được thu thập trong hồ sơ thể hiện việc ông Phùng Văn H có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 49A-05081 chạy quá tốc độ quy định (62km/h) tại km số 59 thuộc Quốc lộ 20 vào ngày 24 tháng 9 năm 2016 là có thật. Chiến sỹ cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ là đại úy Khuất Duy C lập biên bản vi phạm hành chính với lỗi trên đồng thời tạm giữ giấy phép lái xe của ông H là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

Theo quy định tại Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì việc đọc lại biên bản cho người có vi phạm không phải là quy định mang tính bắt buộc nên việc ông H cho rằng người lập biên bản không đọc lại cho ông nghe là vi phạm quy trình dẫn đến biên bản vi phạm hành chính không có giá trị pháp lý là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu khởi kiện hành vi không giải quyết khiếu nại: Ngày 25 tháng 4 năm 2017, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt đã

ban hành Quyết định số: 76/QĐ-PC67-TM giải quyết khiếu nại của ông H. Do ông H không có mặt tại địa chỉ nêu trong đơn nên Công an tỉnh E không thực hiện việc giao Quyết định cho ông. Tuy nhiên, ngày 18 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai cũng đã tiến hành giao bản sao Quyết định trên cho ông H nhưng ông không khởi kiện. Như vậy, việc ông H cho rằng Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E không giải quyết khiếu nại của ông là không có căn cứ chấp nhận.

Các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 305811616012097/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 9 năm 2016, Quyết định giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E được ban hành đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Từ đó việc ông H khởi kiện yêu cầu Công an tỉnh E bồi thường thiệt hại do thu giữ giấy phép lái xe là không có cơ sở chấp nhận.

Từ các nhận định trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Phùng Văn H khởi kiện hành vi giữ giấy phép lái xe của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E, hành vi không giải quyết khiếu nại của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E, yêu cầu bồi thường thiệt nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 31, Điều 32 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Thời điểm ông H nộp đơn còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Tại phiên tòa, ông H xác định rút 1 phần yêu cầu khởi kiện gồm nội dung yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, xin lỗi công khai và chi phí thuê xe, chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại là chi phí liên quan đến việc khởi kiện, tìm hiểu, bổ sung tài liệu tương đương 60 ngày công thành tiền là 72.763.636 đồng.

Xét việc rút 1 phần yêu cầu khởi kiện của ông H là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu này.

[2] Về người tham gia tố tụng:

Ông Phùng Văn H khởi kiện đối với Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E và được thụ lý. Năm 2018, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt sáp nhập với Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy

thành Phòng Cảnh sát giao thông, do đó Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị kiện Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt.

Tại Văn bản số: 635/PC08 ngày 21 tháng 7 năm 2020, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cho biết hiện tại đơn vị chưa được bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng. Căn cứ Văn bản số: 225A/TB-CAT-PV01 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Giám đốc Công an tỉnh E thì ông Nguyễn Hải D - Phó trưởng Phòng được phân công nhiệm vụ thường trực lãnh đạo nên được xác định tham gia tố tụng với tư cách Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E.

[3] Về người tham gia phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E, Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh E, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an tỉnh E, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Khuất Duy C có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[4] Về diễn biến hành chính:

Ngày 24 tháng 9 năm 2016, Đại úy Khuất Duy C - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông số 2 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt lập Biên bản vi phạm hành chính số 0020524/BB-VPHC đối với ông Phùng Văn H là người điều khiển xe ô tô 49A-05XXX lưu thông trên Quốc lộ 20 với lỗi điều khiển quá tốc độ 62/50km/h. Đồng thời tạm giữ giấy phép lái xe số AY792XXX (do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28 tháng 8 năm 2013) của ông H.

Ngày 26 tháng 9 năm 2016, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 305811616012097/QĐ-XPHC theo đó xử phạt ông H với mức 2.500.000 đồng.

Do ông H khiếu nại đối với việc lập biên bản vi phạm hành chính, ngày 25 tháng 4 năm 2017 nên Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM không chấp nhận khiếu nại của ông H, giữ nguyên biên bản vi phạm hành chính.

Ông H xác định trước thời điểm khởi kiện (tháng 11 năm 2017) ông không được nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 305811616012097/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 9 năm 2016 và Quyết định giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 cùng của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, sau khi được Tòa án giao bản sao các Quyết định trên, ông H xác định giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không khởi kiện bổ sung đối với các Quyết định hành chính trên.

[5] Đánh giá hành vi hành chính bị khởi kiện

Từ kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai cho thấy: Vị trí xe ô tô biển số 49A-05XXX do ông H điều khiển ngày 24 tháng 9 năm 2016 bị kiểm tra tốc độ tại km số 59 thuộc Quốc lộ 20, khu dân cư thị trấn Tân Phú. Tại vị trí trên, giới hạn tốc độ là 50km/h, việc ông H điều khiển xe ô tô với tốc độ 62 km/h là vi phạm quy định về tốc độ. Như vậy, việc chiến sỹ cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ đại úy Khuất Duy C lập biên bản vi phạm hành chính với lỗi trên là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 78 Nghị định số: 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 thì việc phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E tạm giữ giấy phép lái xe của ông H là phù hợp, đúng pháp luật.

Ông Phùng Văn H cho rằng người lập biên bản vi phạm hành chính không thực hiện đúng quy định pháp luật về trình tự thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính, cụ thể không đọc lại biên bản vi phạm dẫn đến tài liệu trên không có giá trị pháp lý. Xét Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 về lập biên bản vi phạm hành chính, quy định:

"Biên bản vi phạm hành chính phải được lập thành ít nhất 02 bản, phải được người lập biên bản và người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm ký; trường hợp người vi phạm không ký được thì điểm chỉ; nếu có người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại thì họ cùng phải ký vào biên bản; trường hợp biên bản gồm nhiều tờ, thì những người được quy định tại khoản này phải ký vào từng tờ biên bản. Nếu người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm, người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại từ chối ký thì người lập biên bản phải ghi rõ lý do vào biên bản.

Biên bản vi phạm hành chính lập xong phải giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản;..."

Như vậy, việc người lập biên bản phải đọc biên bản cho người vi phạm nghe không phải là quy định mang tính bắt buộc. Thực tế ông H đã được tiếp cận, đọc và ghi ý kiến của mình vào biên bản vi phạm hành chính.

Từ các phân tích trên, việc ông H cho rằng đại úy Khuất Duy C đã vi phạm quy định về thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính, nội dung biên bản ghi nhận vị trí kiểm tra tốc độ không chính xác, không đúng thực tế dẫn đến việc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt tạm giữ giấy phép lái xe cũng vi phạm pháp luật là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Đối với khiếu kiện về hành vi không giải quyết khiếu nại:

Tại các đơn khiếu nại ngày 28 tháng 11 năm 2016 (bút lục 09) và ngày 27 tháng 02 năm 2017 (bút lục 04) gửi đến Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, ông Phùng Văn H khiếu nại các nội dung liên quan đến hành vi không đọc lại biên bản vi phạm của chiến sỹ cảnh sát giao thông lập biên bản và người có thẩm quyền chậm giải quyết khiếu nại của ông.

Ngày 25 tháng 4 năm 2017, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt ban hành Quyết định số: 76/QĐ-PC67-TM giải quyết khiếu nại.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tiến hành giao bản sao Quyết định trên cho ông H để đương sự thực hiện quyền tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Việc ông H không biết, không được người ban hành giao các Quyết định hành chính trên trước thời điểm khởi kiện không phải là căn cứ để xác định Trưởng phòng Cảnh sát giao thông không thực hiện trách nhiệm giải quyết khiếu nại như ông H nêu ra.

Như vậy, việc ông H cho rằng Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt không giải quyết khiếu nại của ông là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Đánh giá các Quyết định hành chính có liên quan:

[7.1] Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 305811616012097/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 9 năm 2016:

Về trình tự thủ tục, thẩm quyền xử phạt: Trên cơ sở biên bản vi phạm hành chính số 0020524/BB-VPHC ngày 24 tháng 9 năm 2016 do người có thẩm quyền lập đối với ông Phùng Văn H về hành vi điều khiển xe ô tô 49A-05XXX chạy quá tốc độ (62/50km/h), Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt ban hành Quyết định số: 305811616012097/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 9 năm 2016 xử phạt đối với người vi phạm hành chính ông Phùng Văn H là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 57, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

Về nội dung: Hành vi vi phạm hành chính của ông H được quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 5 Nghị định số: 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 nên Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E xử phạt với mức tiền 2.500.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định.

[7.2] Quyết định giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017:

Do có đơn khiếu nại vào các ngày 26 tháng 11 năm 2016 và ngày 27 tháng 02 năm 2017 của ông H, trên cơ sở đã xác minh các nội dung khiếu nại,

Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số: 76/QĐ-PC67-TM ngày 25 tháng 4 năm 2017 là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 Mục 1 Thông tư số: 68/2013/TT-BCA ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công an hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân; đúng trình tự giải quyết khiếu nại theo Điều 27, 29, 31 của Luật khiếu nại.

Do biên bản vi phạm hành chính số 0020524/BB-VPHC ngày 24 tháng 9 năm 2016 được người có thẩm quyền lập đúng pháp luật nên Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt bác khiếu nại của ông H là có căn cứ.

[8] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại:

Từ các phân tích ở trên, việc ông Phùng Văn H cho rằng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E có hành vi giữ giấy phép lái xe trái pháp luật gây thiệt hại về vật chất cho ông là không có căn cứ nên yêu cầu của ông H về đòi bồi thường thiệt hại là không có căn cứ chấp nhận.

[9] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện và yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận, ông H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Về quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Điều 27, 29, 31 Luật khiếu nại; Điều 57, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Mục 1 Thông tư số: 68/2013/TT-BCA ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công an hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân; điểm đ khoản 6 Điều 5, khoản 4 Điều 72 của Nghị định số: 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu đòi bồi thường tổn thất tinh thần, xin lỗi công khai, yêu cầu bồi thường chi phí thuê xe của ông Phùng Văn H đối với Công an tỉnh E

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn H đối với các hành vi hành chính gồm:

+ Yêu cầu tuyên bố hành vi giữ giấy phép lái xe số AY 792XXX (do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Phùng Văn H) của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E vào ngày 24 tháng 9 năm 2016 là trái pháp luật.

+ Yêu cầu tuyên bố hành vi không giải quyết khiếu nại của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh E là trái pháp luật.

3. Bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản do việc giữ giấy phép lái xe của ông Phùng Văn H đối với Công an tỉnh E.

4. Án phí sơ thẩm:

Ông Phùng Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 001201 ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Ông Phùng Văn H phải chịu 3.638.000đ (Ba triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sự